

**TÒA ÁN N DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 26/3/2021

**N DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm N dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Mua
2. Ông Phan Kiên Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Phương – Thư ký Tòa án của Tòa án N dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

**- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trung Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án N dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: B), sinh năm 1992 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sa Lê M và bà Nguyễn Kim T.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Vào ngày 07/7/2020, Nguyễn Hoàng T Bị Công an xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 0001325/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000 đồng (bị cáo chưa đóng phạt).

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1/ Anh Từ Văn D, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh Cao Thành N, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Chị Trần Thị H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P , xã S , huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 01/9/2020, anh Từ Văn D ngụ ấp P , xã S , huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long là chủ cơ sở giết mổ S phát hiện máy mô tua điện hiệu Kim Cửu Long loại 01HP dùng để bơm nước trong cơ sở bị mất. Anh D tiến hành kiểm tra camera ghi lại hình ảnh hoạt động trong cơ sở giết mổ thì phát hiện đối tượng Nguyễn Hoàng T đã lấy trộm máy mô tua bơm nước trong cơ sở giết mổ vào lúc 06 giờ 24 phút ngày 01/9/2020. Đến ngày 03/9/2020, anh D trình báo sự việc đến Công an xã S .

Cùng ngày 03/9/2020, Công an xã S tiến hành làm việc với Nguyễn Hoàng T thì T thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm mô tua bơm nước trong cơ sở giết mổ của anh D như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 01/9/2020, T điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) đi một mình đến nhà của người bạn tên Tú ở ấp P , xã S , huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nhưng không gặp được T nên T điều khiển xe đi tiếp đến lò giết mổ S của anh Từ Văn D, mục đích để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 06 giờ 24 phút, T quan sát thấy không có người trông giữ, tại khu vực bể nước có một mô tua màu xanh nên T đi đến và dùng tay bẻ gãy hai ống nhựa đầu nối vào hai đầu của mô tua rồi điều khiển xe chở mô tua vừa trộm được đến thành phố Vĩnh Long bán cho người không rõ họ, tên, địa chỉ được số tiền 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Tài sản không thu hồi được.

Trong quá trình Công an xã S xác minh, đến ngày 19/9/2020, Nguyễn Hoàng T tiếp tục lén lút đi xuống xà lan chở máy cưa cây của anh Cao Thành N ngụ ấp P , xã S , huyện T, tỉnh Vĩnh Long (xà lan được anh N neo đậu ở mé sông trước cửa nhà) để lấy một cái bao rồi lấy trộm đầu máy Honda loại 5.5HP (5.5 mã lực), màu trắng - đỏ bỏ vào trong bao và vác đi tìm nơi tiêu thụ thì bị chị Trần Thị H (vợ anh N) phát hiện, truy hô nên T bỏ tài sản và chạy trốn thoát. Tài sản được thu hồi trả lại cho bị hại.

Ngày 24/9/2020, Công an xã S chuyển nguồn tin về tội phạm cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình thụ lý.

Căn cứ vào kết quả định giá tài sản số 70/KL.ĐGTS ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: 01 motor điện, hiệu KIM CỬU LONG, loại 1HP có giá trị còn lại tại thời điểm mất trộm là 760.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

Căn cứ vào kết quả định giá tài sản số 72/KL.ĐGTS ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: 01 máy Honda loại 5.5HP màu đỏ - trắng có giá trị còn lại tại thời điểm mất trộm là

1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng). Riêng đối với cái bao nilon màu vàng đã cũ, không còn giá trị nên anh N và chị H không yêu cầu định giá.

Về N thân: Nguyễn Hoàng T có 01 tiền sự, cụ thể: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1325/QĐ-XPHC ngày 07/7/2020 của Công an xã S đã xử phạt Nguyễn Hoàng T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã tổng đạt quyết định cùng ngày).

Về xử lý vật chứng: Ngày 14/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiến hành trao trả cho bị hại Cao Thành N tài sản gồm: 01 máy Honda loại 5.5HP màu đỏ - trắng và một cái bao màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Từ Văn D, Cao Thành N và Trần Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTB ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát N dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bị hại Từ Văn D, Cao Thành N và Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản ghi lời khai, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, N thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã trả lại tài sản cho bị hại xong.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo T bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 06 giờ 24 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Hoàng T đã đi vào lò giết mổ S do anh từ Văn D làm chủ, tọa lạc tại ấp P, xã S, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long để lén lút lấy trộm một mô tua điện hiệu Kim Cửu Long loại 01HP có giá trị 760.000 đồng.

Trong quá trình Công an xã S xác minh làm rõ thì đến ngày 19/9/2020, Nguyễn Hoàng T tiếp tục lén lút lấy trộm một đầu máy Honda loại 5.5HP (5.5 mã lực), màu trắng - đỏ là tài sản của anh Cao Thành N và chị Trần Thị H, đầu máy Honda được anh N để trên xà lan chở máy cưa cây neo đậu ở mé sông thuộc ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, trị giá của đầu máy Honda là 1.600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Hoàng T đã trộm cắp là 2.360.000 đồng (Hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng). Tuy giá trị tài sản của trong từng lần bị cáo trộm cắp đều dưới mức định lượng tối thiểu của tội trộm cắp tài sản nhưng do bị cáo đã có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên từng lần phạm tội của bị cáo đều đã cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường

nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**1.1** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**1.2** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

**3.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Thanh Thảo**